

Số: /KH-UBND

Phước Sơn, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Phước Sơn

Căn cứ Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa – Xã hội tại Tờ trình số 180/TTr-VHXXH ngày 05/02/2026. UBND xã Phước Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 phù hợp với điều kiện thực tế của xã.
- Tăng cường nhận thức, trách nhiệm và sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội và người dân trong thực hiện bình đẳng giới, góp phần thu hẹp khoảng cách giới, tiến tới thực hiện bình đẳng thực chất giữa nam và nữ.
- Tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy sự tiến bộ của phụ nữ, phát huy vai trò, tiềm năng và sự đóng góp của phụ nữ trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của xã.
- Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, tránh chồng chéo, trùng lặp nhiệm vụ.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về bình đẳng giới trong toàn xã hội, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số.
- Bảo đảm lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng, thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2026 – 2030.

e) Thường xuyên theo dõi, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đề xuất các giải pháp phù hợp để đạt được mục tiêu đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Từng bước xoá bỏ tư tưởng định kiến về giới, bảo đảm bình đẳng giới thực chất giữa nam và nữ; thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của xã.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Chỉ tiêu: Phần đầu đến năm 2030 đạt 75% các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

b) Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương đạt khoảng 60% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 30% vào năm 2030.

c) Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Chỉ tiêu 1: Phần đầu đến năm 2030 đạt 90% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; tiếp tục giữ vững tỷ lệ 80% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.

- Chỉ tiêu 2: 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

d) Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản xuống dưới 42/100.000 vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm xuống dưới 18 ca sinh/1.000 phụ nữ vào năm 2030.

đ) Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

- Chỉ tiêu 1: Nội dung về giới, bình đẳng giới được lồng ghép vào chương trình giảng dạy tại các trường tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn xã, bảo đảm phù hợp với từng cấp học và được triển khai thực hiện thường xuyên.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt khoảng 99% vào năm 2030; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt khoảng 90% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt không dưới 50%. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 35% vào năm 2030.

e) Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- Chỉ tiêu 1: Phần đầu đạt 80% vào năm 2030 dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 2: 100% tổ chức Đảng, chính quyền, các cơ quan chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn xã được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 3: Mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Chỉ tiêu 4: Duy trì đạt 100% đài phát thanh có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hàng tháng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Giải pháp chung

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, trách nhiệm quản lý của chính quyền địa phương trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện và hoàn thiện thể chế về bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới.

1.2. Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới trên các lĩnh vực có liên quan. Thực hiện lồng ghép các nội dung bình đẳng giới trong xây dựng chính sách, pháp luật và các chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

1.3. Xây dựng và triển khai các Chương trình nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới: Truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; đưa nội dung về bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học; phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho cán bộ làm công tác pháp chế, tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách.

1.4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ truyền thông số để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp Nhân dân về bình đẳng giới. Hàng năm, tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 đến ngày 15/12.

1.5. Tăng cường năng lực bộ máy quản lý nhà nước về bình đẳng giới các cấp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới.

2. Giải pháp chủ yếu cho từng mục tiêu cụ thể

2.1. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 1

- *Nâng cao vai trò lãnh đạo và lồng ghép giới trong công tác cán bộ*: Tăng cường trách nhiệm của cấp ủy Đảng và hệ thống chính trị trong việc bảo đảm tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; Chỉ đạo, thực hiện lồng ghép giới trong chính sách phát triển nguồn nhân lực, công tác tổ chức cán bộ; xác định chỉ tiêu đào tạo, tuyển dụng, cơ cấu, đề bạt, đảm bảo cơ cấu hợp lý công chức nữ tham gia lãnh đạo, quản lý ở một số ngành đặc thù; thực hiện các biện pháp nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, lồng ghép giới cho đội ngũ lãnh đạo.

- *Quy hoạch, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nữ chất lượng cao*: Hàng năm rà soát, bổ sung cán bộ nữ vào quy hoạch giai đoạn 2026 – 2020; chú trọng phát hiện nhân tố trẻ có năng lực; thực hiện lộ trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp; thực hiện luân chuyển, bổ nhiệm tại các đơn vị có tỷ lệ nữ trên 30% nhưng chưa có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

- *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về bình đẳng giới*: Tuyên truyền nâng cao nhận thức về giới, xóa bỏ các định kiến, quan niệm lạc hậu; đánh giá đúng vai trò, vị trí và năng lực của phụ nữ trong đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị.

- *Tăng cường công tác kiểm tra*: Tổ chức thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bình đẳng giới và các quy định về độ tuổi đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm tại địa phương.

2.2. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 2

- *Tăng cường nguồn lực, hạ tầng thông tin và kết nối cung - cầu lao động*: Phát huy vai trò, chức năng của hệ thống thông tin về thị trường lao động; xây dựng cơ sở dữ liệu về thị trường lao động và đào tạo nghề có tách biệt theo giới tính; nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ việc làm, hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm và kết nối doanh nghiệp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp dựa trên nguyên tắc bình đẳng giới.

- *Đảm bảo bình đẳng giới trong tiếp cận các nguồn lực kinh tế và công nghệ*: Đảm bảo các điều kiện để phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng với các nguồn lực kinh tế như các nguồn vốn tín dụng, thông tin thị trường lao động, thông tin về luật pháp, chính sách. Tạo cơ hội bình đẳng về cơ hội cho phụ nữ tham gia sản xuất kinh doanh; hỗ trợ và tạo điều kiện để phụ nữ tiếp cận khoa học kỹ thuật mới và công nghệ hiện đại phục vụ sản xuất thông qua các chương trình, dự án.

- *Hoàn thiện chính sách đặc thù, thu hút đầu tư và tăng cường quản lý nhà nước*: Tham mưu triển khai các chính sách đặc thù cho lao động là người dân tộc

thiểu số. Khuyến khích phát triển các mô hình tạo việc làm bền vững và ưu tiên các lĩnh vực phù hợp với đặc thù giới. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chính sách đối với lao động nữ (về đào tạo nghề, bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động, chế độ nghỉ hưu) nhằm đảm bảo tính công bằng và thực thi pháp luật hiệu quả.

2.3. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 3

Đẩy mạnh công tác truyền thông và vận động xã hội nâng cao nhận thức về bình đẳng giới

+ Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên và chiến dịch truyền thông hướng tới các nhóm đối tượng phù hợp với mục tiêu vận động xã hội, tạo sự thay đổi nhận thức, thực hành về bình đẳng giới trong Nhân dân, chú trọng sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng, nam giới, trẻ em trai, thanh niên nhằm tạo sự thay đổi trong xã hội. Hàng năm, tổ chức phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới (từ 15/11 - 15/12) phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

+ Hàng năm, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới: Đào tạo kỹ năng truyền thông, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, kết nối dịch vụ và kỹ năng làm việc với người có hành vi gây bạo lực giới. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

2.4. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 4

Tăng cường truyền thông, phổ biến kiến thức và thay đổi nhận thức cộng đồng: Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân nhằm xóa bỏ tư tưởng định kiến giới, phân biệt đối xử giới nhằm giảm thiểu các hệ lụy xã hội do mất cân bằng giới tính. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân nhằm xóa bỏ tư tưởng định kiến giới, phân biệt đối xử giới nhằm giảm thiểu các hệ lụy xã hội do mất cân bằng giới tính; tuyên truyền vận động nam giới tham gia vào việc thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình.

2.5. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 5

- *Đảm bảo cơ hội tiếp cận giáo dục bình đẳng cho mọi đối tượng:* Rà soát tình hình học sinh các bậc tiểu học và Trung học cơ sở, chú trọng công tác tuyên truyền, vận động các đối tượng dân tộc thiểu số tham gia học tập các bậc học.

- *Nâng cao năng lực và khuyến khích cán bộ nữ tham gia đào tạo chuyên sâu:* Khuyến khích cán bộ nữ tham gia các chương trình đào tạo sau đại học, tiến sĩ, trình độ lý luận chính trị.

- *Lồng ghép kiến thức giới vào hệ thống giáo dục chính quy:* Lồng ghép giới vào các bài giảng trong các cấp trung học phổ thông, trung học cơ sở và tiểu học.

2.6. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 6

- *Nâng cao năng lực và chuyên môn cho đội ngũ nhân sự truyền thông:* Cử cán bộ, công chức, người làm công tác thông tin, tuyên truyền của xã tham gia

các lớp tập huấn về kỹ năng viết tin, bài, thu thập và xử lý thông tin, bảo đảm lồng ghép yếu tố bình đẳng giới trong công tác tuyên truyền trên địa bàn.

- *Thắt chặt quản lý, kiểm soát và xử lý các nội dung mang định kiến giới:* Kiểm soát chặt chẽ các ấn phẩm trước khi xuất bản: ngừng cấp phép xuất bản các ấn phẩm có nội dung, hình ảnh mang định kiến giới, đề nghị gỡ bỏ, điều chỉnh trước khi in ấn phát hành.

- *Tăng cường công tác tuyên truyền về bình đẳng giới:* Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức đa dạng, phong phú, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Cập nhật các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ để tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới và nâng cao vai trò của nam và nữ trong gia đình và xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí từ Trung ương hỗ trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch trên phạm vi toàn xã. Chủ trì phối hợp trong việc tham mưu, tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới của xã. Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn xã, định kỳ tham mưu UBND báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.

- Tham mưu UBND xã tổ chức, triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hàng năm. Thực hiện các hoạt động truyền thông điểm của xã, tập trung “Truyền thông số”.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức liên ngành kiểm tra, giám sát về thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới, hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Rà soát và tham mưu cơ quan có thẩm quyền việc hoàn thiện chính sách liên quan đến công tác bình đẳng giới theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Đề xuất tổ chức thực hiện quy định về quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ, tỷ lệ nữ để bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan Nhà nước.

- Hướng dẫn triển khai các hoạt động hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực gia đình; thu thập, thống kê số liệu liên quan tới số nạn nhân bị bạo lực gia đình, số nạn nhân và người gây bạo lực gia đình được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, tư vấn.

- Tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng xây dựng môi quan hệ hôn nhân, gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình gần

với phong trào xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng nông thôn mới. Thực hiện bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các sản phẩm quảng cáo có nội dung định kiến giới.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, truyền thông cho đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp phù hợp mục tiêu bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó bạo lực trên cơ sở giới. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án bình đẳng giới trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện theo dõi và báo cáo kết quả triển khai thực hiện mục tiêu 1; chỉ tiêu 1 của mục tiêu 2; chỉ tiêu 2 của mục tiêu 3; chỉ tiêu 1, 2 của mục tiêu 6 Kế hoạch này.

2. Phòng Kinh tế

- Nghiên cứu, tham mưu lồng ghép các mục tiêu bình đẳng giới vào các chương trình, dự án và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

- Chịu trách nhiệm thu thập và báo cáo số liệu liên quan đến thực hiện chỉ tiêu 3 của mục tiêu 2 Kế hoạch này.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Thực hiện thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu có).

- Tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do xã ban hành còn hiệu lực nhưng chưa đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới để kiến nghị, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

4. Trạm Y tế

- Triển khai các hoạt động bảo đảm thực hiện mục tiêu về bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế. Lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án và kế hoạch hoạt động của ngành.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, cảnh báo và chủ động kiểm soát, giải quyết các nguyên nhân sâu xa dẫn đến mất cân bằng giới tính ở trẻ sơ sinh Nâng cao nhận thức của người dân về sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình; chủ động phối hợp với các ngành liên quan và địa phương trong việc quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm khắc phục tình trạng lựa chọn giới tính khi sinh, nạo phá thai, tỷ lệ tử vong của người mẹ liên quan đến thai sản, tỷ suất sinh ở vị thành niên.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 2 của mục tiêu 3, các chỉ tiêu của mục tiêu 4 của Kế hoạch này.

5. Các trường học trực thuộc xã

- Tổ chức đưa nội dung giáo dục về giới, bình đẳng giới, giới tính và sức khỏe sinh sản phù hợp với từng cấp học vào hoạt động giảng dạy; đồng thời lồng ghép các kiến thức, kỹ năng về giáo dục giới tính, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, xâm hại tình dục trẻ em, bạo lực học đường cho học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, sinh hoạt đầu tuần.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai mục tiêu 5 Kế hoạch này.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, tuyên truyền giáo dục, thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, tăng thời số lượng tin, bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về bình đẳng giới trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hoạt động thông tin, có nội dung định kiến giới, phân biệt đối xử về giới.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện theo dõi và báo cáo kết quả triển khai thực hiện chỉ tiêu 3, 4 của mục tiêu 6 Kế hoạch này.

7. Công an xã

- Chủ trì, điều tra, xác minh, xử lý nghiêm các hành vi tội phạm liên quan đến bạo lực giới, bạo lực gia đình, quấy rối, xâm hại tình dục; đảm bảo tính răn đe và bảo vệ quyền lợi cho nạn nhân (đặc biệt là phụ nữ và trẻ em).

- Triển khai có hiệu quả Chương trình phòng, chống mua bán người (mua bán phụ nữ và trẻ em). Chú trọng các hoạt động điều tra, triệt phá các đường dây mua bán phụ nữ và trẻ em qua biên giới hoặc nội địa.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tham gia tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới trong các tổ chức, đơn vị thành viên. Tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, tham gia quản lý Nhà nước về bình đẳng giới; giám sát và phản biện xã hội trong việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới.

a) Hội Liên hiệp phụ nữ xã

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật bình đẳng giới; tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nữ giới theo quy định của pháp luật; nghiên cứu, bố trí hội viên Hội phụ nữ làm cộng tác viên, tuyên truyền viên về bình đẳng giới ở cơ sở.

- Phối hợp theo dõi, giám sát tình hình thực hiện chính sách pháp luật bình đẳng giới, phát hiện và kiến nghị giải quyết những trường hợp vi phạm về bình đẳng giới.

c) Đoàn thanh niên CSHCM xã

- Tuyên truyền và giáo dục nhận thức: Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới thông qua mạng xã hội và các kênh của Đoàn thanh niên nhằm xóa bỏ định kiến giới trong thanh thiếu nhi. Trang bị kiến thức về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục, ... cho đoàn viên là học sinh, sinh viên tại các trường học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Lồng ghép bình đẳng giới vào công tác Đoàn trong đó đặc biệt chú trọng đưa các chỉ tiêu về bình đẳng giới vào chương trình hành động hàng năm, tập trung nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Đoàn về quản lý nhà nước liên quan đến thanh niên và bình đẳng giới.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Phước Sơn. 

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- CT, các PCT xã;
- UBMTTQVN xã, các đoàn thể xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Công an xã;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lục Đức Lập

Phụ lục
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, MỤC TIÊU QUỐC GIA VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI
XÃ PHƯỚC SƠN, GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 02 năm 2026 của UBND xã)

Tên Mục tiêu	Chỉ tiêu giai đoạn 2026-2030	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
Mục tiêu 1. Trong lĩnh vực Chính trị	Đến năm 2030 đạt 75% các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc có lãnh đạo chủ chốt là nữ.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan
Mục tiêu 2. Trong lĩnh vực Kinh tế - Lao động	2.1. Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương đạt khoảng 60% vào năm 2030	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	2.2. Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt 30% vào năm 2030	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
Mục tiêu 3. Trong lĩnh vực Đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới	3.1.1. Đến năm 2030 đạt 90% người bị bạo lực gia đình, bị bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3.1.2. Tiếp tục giữ vững tỷ lệ 80% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3.2. 100% nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hoà nhập cộng đồng; 100% người bán dâm là nữ bị cưỡng bức, bóc lột, lạm dụng tình dục được bảo vệ khẩn cấp, được hỗ trợ các dịch vụ xã hội như y tế, học nghề, vay vốn, tìm việc làm.	Trạm Y tế	Công an xã
Mục tiêu 4. Trong lĩnh vực Y tế	4.1. Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030	Trạm Y tế	
	4.2. Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn 42/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2030	Trạm Y tế	

	4.3. Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm từ 23 ca sinh/1.000 phụ nữ xuống dưới 18 ca sinh/1.000 phụ nữ vào năm 2030	Trạm Y tế	
Mục tiêu 5. Trong lĩnh vực Giáo dục, đào tạo	5.1. Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong các trường tiểu học, trung học cơ sở	Các Trường học trực thuộc xã	
	5.2.1. Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt từ 99% trở lên vào năm 2030		
	5.2.2. Tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt khoảng 90% vào năm 2030		
	5.3. Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt không dưới 50%. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 35% vào năm 2030		
Mục tiêu 6. Trong lĩnh vực Thông tin, truyền thông	6.1. Phần đầu đạt 80% vào năm 2030 dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới	Phòng Văn hóa – Xã hội	
	6.2. 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới	Phòng Văn hóa – Xã hội	
	6.3. Tỷ lệ xã, phường mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	
	6.4. Tỷ lệ đài phát thanh và đài truyền hình ở địa phương có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hàng tháng	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	